

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 434/2023/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 24 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 412/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 về yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh **Nguyễn Xuân V**, sinh năm: 1982; Đăng ký hộ khẩu thường trú: S L, phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Nơi ở: B cụm T, quận D, Hà Nội.

-Chị **Bùi Thị P**, sinh năm: 1982; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: S L, phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

[2] Anh Nguyễn Xuân V và chị Bùi Thị P có Giấy chứng nhận kết hôn số:143/2012 ngày 25 tháng 10 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái

đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành về việc nuôi con chung và chia tài sản khi ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh **Nguyễn Xuân V** và chị **Bùi Thị P** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân V và chị Bùi Thị P có hai con chung là Nguyễn Việt O, sinh ngày 23 tháng 2 năm 2013 và Nguyễn Việt A, sinh ngày 1 tháng 8 năm 2015 . Giao con chung Nguyễn Việt O cho anh Nguyễn Xuân V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Nguyễn Việt A cho chị Bùi Thị P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn Xuân V và chị Bùi Thị P được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân V và chị Bùi Thị P xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Anh Nguyễn Xuân V và chị Bùi Thị P xác nhận không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân V tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số **0008010 ngày 11 tháng 7 năm 2023** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Cơ quan THA dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Hà Cẩm Hà